

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 175/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bảo T, sinh ngày 30/7/1986; Căn cước công dân số 056186001287 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021 Nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Lê Trọng T1, sinh ngày 08/04/1981; Căn cước công dân số 038081016659 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021; Nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Bảo T và ông Lê Trọng T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Bảo T và ông Lê Trọng T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Bảo T và ông Lê Trọng T1 chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị Bảo T và ông Lê Trọng T1 thống nhất giao 01 (một) con chung tên Lê Thị Quỳnh A, sinh ngày 01/02/2008 cho ông Lê Trọng T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Lê Thị Quỳnh A trưởng thành, đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Bà Trần Thị Bảo T và ông Lê Trọng T1 thống nhất bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung; nợ chung*: Bà Trần Thị Bảo T và ông Lê Trọng T1 thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm* Bà Trần Thị Bảo T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về hôn nhân gia đình không có giá ngạch; Trả lại cho bà Trần Thị Bảo T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Bảo T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004639 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 thuộc Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự (04);
- VKSND khu vực 11 – Đồng Nai (01);
- Phòng THADS khu vực 11 – Đồng Nai (01);
- UBND xã Bình Tân, tỉnh Đồng Nai (số 36, ngày 17/3/2006) (01);
- Lưu hồ sơ vụ án (05).

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Thị Hảo